TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 351/2023/HS-PT
Ngày: 28/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Thanh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Trường

Ông Vũ Thanh Liêm

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Thanh Yên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Phước Thạnh - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 283/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T và đồng phạm về tội "*Giết người*". Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

1. Huỳnh Ngọc Thanh T; sinh ngày 01/01/2002 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Công nhân; nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn C và bà Võ Thị L; vợ: Nguyễn Thị Tường V; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 22/11/2022; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Minh K; sinh ngày 31/8/2003 tại tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Minh S và bà Huỳnh Thị Đ; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 22/11/2022; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Đoàn Trần Tuấn V1, sinh ngày 14/11/2004 tại tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Học sinh; nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Thanh T1 và bà Trần Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án,

tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa:*

1. Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T*:* Bà Phạm Thị Bích C1 – Luật sư Công ty L2 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Huỳnh Minh K*:* Bà Hoàng Cảnh T2 - Luật sư Công ty L2 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số A, Đ, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi;

3. Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Đ1 Trần Tuấn V1*:* Bà Tiêu Thị Thu T3 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. Địa chỉ: Số F, đường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 11/12/2021, Huỳnh Ngọc Thanh T, Huỳnh Minh K và Đoàn Trần Tuấn V2 rủ nhau đến chơi tại khu vực phía nam Cảng cá sông T thuộc thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Cùng thời điểm trên, tại khu vực phía bắc Cảng cá sông T, Lê Nhật H1 cùng Lâm Văn L1 và một số bạn của H1 và L1 cũng đang ngồi chơi tại đây. Trong lúc cả nhóm đang ngồi chơi, Huỳnh Minh K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76C1 - 614.29 chở Đoàn Trần Tuấn V2 đến gặp Lâm Văn L1 để xin điếu thuốc lá hút nhưng không có. Khi đứng xin thuốc lá, K thấy Lê Nhật H1 nhìn K và V2 nên K điều khiển xe chở V2 quay lại chỗ Huỳnh Ngọc Thanh T. Trên đường đi, K nói với V2: "*Có thằng kia (*Lê Nhật H1*) nhìn lườm mất dạy quá, đánh nó không?*" thì V2 đồng ý. Khi gặp Huỳnh Ngọc Thanh T, K nói với T: "*Đi lại kia có đứa lườm tao*" thì T ngồi lên xe phía sau V2. K điều khiển xe mô tô chở V2 và T đến gặp Lê Nhật H1. Khi gặp H1, K bước xuống xe trước, đứng đối diện với H1 và dùng tay phải đánh vào mặt H1 thì H1 dùng tay phải đánh lại vào mặt K. Đoàn Trần Tuấn V3 thấy K bị đánh nên xông vào dùng tay đánh vào mặt H1. Huỳnh Ngọc Thanh T nhìn thấy trên xe mô tô 76C1 - 614.29 có để mũ bảo hiểm (*Loại mũ lưỡi trai được làm bằng nhựa màu đen*) ở phía trước yên xe nên T cầm mũ bảo hiểm đánh vào vùng đầu của Lê Nhật H1 khoảng 2-3 cái dẫn đến H1 bị thương tích, nằm xuống đường; còn mũ bảo hiểm T dùng đánh H1 bị nứt nên T vứt bỏ tại hiện trường. Tiếp đó, Huỳnh Minh K, Đoàn Trần Tuấn V2 và Huỳnh Ngọc Thanh T dùng chân đạp vào vai, chân của Lê Nhật H1 thì được người dân can

ngăn. Sau đó, Lê Nhật H1 được đưa đến Bệnh viện Đ2 cấp cứu, điều trị đến ngày 15/12/2021 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 10/TgT ngày 27/01/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi kết luận thương tích của Lê Nhật H1: Nứt sọ thái dương phải, tổn thương phù hợp vật tày gây thương tích; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Lê Nhật H1 là 12%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 12/5/2023 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T, Huỳnh Minh K, Đoàn Trần Tuấn V2 phạm tội *"Giết người"*.

1. Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 22/11/2022).

2. Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh K 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 22/11/2022).

3. Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 102 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Trần Tuấn V2 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/5/2023 và ngày 24/5/2023, các bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T và Huỳnh Minh K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 17/5/2023, bị cáo Đ1 Trần Tuấn V2 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Các bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T, Huỳnh Minh K, Đoàn Trần Tuấn V2 giữ nguyên kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định.

+ Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T, Huỳnh Minh K và Đoàn Trần Tuấn V2; theo hướng giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo

Huỳnh Ngọc Thanh T, Huỳnh Minh K và cho hưởng án treo đối với bị cáo Đ1 Trần Tuấn V2.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày, của bị cáo, người bào chữa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xuất phát từ việc bị hại Lê Nhật H1 nhìn bị cáo Huỳnh Minh K; K cho rằng H1 có ý gây sự nên bị cáo Huỳnh Minh K rủ các bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T, Đoàn Trần Tuấn V2 đi đánh bị hại Lê Nhật H1. Tại địa điểm gây án, các bị cáo Huỳnh Minh K và Đoàn Trần Tuấn V2 dùng tay đánh bị hại H1; bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T dùng mũ bảo hiểm đánh nhiều cái vào vùng đầu của bị hại H1 dẫn đến bị hại H1 ngã xuống nền đường, các bị cáo tiếp tục dùng chân tấn công vào cơ thể của bị hại H1 cho đến khi được mọi người can ngăn.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T, Huỳnh Minh K, Đoàn Trần Tuấn V2 là hành vi vô cớ và dùng hung khí nguy hiểm đánh nhiều lần vào nơi trọng yếu trên cơ thể con người (*vùng đầu*) có khả năng gây thiệt hại đến tính mạng và việc tấn công của các bị cáo sau khi bị hại mất khả năng chống đỡ (*ngã nằm dưới đường*), nếu không được người khác can ngăn thì các bị cáo chưa dừng lại đã thể hiện sự quyết liệt, mong muốn tước đoạt tính mạng bị hại. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T, Huỳnh Minh K, Đoàn Trần Tuấn V2 về tội "*Giết người*" theo điểm n, khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[2] Với tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án, mức độ của hành vi phạm tội như đã nêu trên; Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét vai trò của từng bị cáo, bị cáo Huỳnh Minh K là người xúi giục bị cáo V2 phạm tội và áp dụng đối với các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bồi thường xong thiệt hại theo các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và gia đình bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T, Huỳnh Minh K có công với cách mạng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đ1 Trần Tuấn V2 khi phạm tội là người chưa thành niên và trường hợp phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự; từ đó, quyết định xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T 05 năm tù, Huỳnh Minh K 05 năm tù, Đoàn Trần Tuấn V2 02 năm tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo cung cấp các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; đó là: đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T, Huỳnh Minh K, Đoàn Trần Tuấn V2; các bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T, Huỳnh Minh K có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ bị bệnh nặng, không lao động được và các bị cáo T, K là lao động chính trong gia đình (*Được chính quyền địa phương xác nhận*) nên giảm nhẹ cho các bị cáo T và K một phần hình phạt; đối với bị cáo Đ1 Trần Tuấn V2, tại thời điểm phạm tội đang là học sinh và hiện tại bị cáo V2 đang là sinh viên học tại trường Cao đẳng N, đồng thời trong vụ án này bị cáo V2 là người chưa thành

niên bị bị cáo K xúi giục, lôi kéo, có vai trò không đáng kể và có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, để tạo điều kiện cho bị cáo Đ1 Trần Tuấn V2 được tiếp tục học tập, HĐXX cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo V2 theo như ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại phiên tòa hôm nay.

[3] Do chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T, Huỳnh Minh K, Đoàn Trần Tuấn V2 và sửa bản án sơ thẩm; xử:

1. Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T 04 (bốn) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 22/11/2022).

2. Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh K 04 (bốn) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 22/11/2022).

3. Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 102 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Trần Tuấn V2 02 (Hai) năm tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với bị cáo V2 là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28/8/2023).

Giao bị cáo Đ1 Trần Tuấn V2 cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo V2 *cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.*

Trong trường hợp bị cáo V2 *thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.*

4. Quyết định về xử lý vật chứng và về án phí sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Các bị cáo Huỳnh Ngọc Thanh T, Huỳnh Minh K, Đoàn Trần Tuấn V2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Phước Thanh